

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt một số chỉ tiêu chủ yếu về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ và Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ và Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 165/TT-STC ngày 25/3/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt một số chỉ tiêu chủ yếu về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, cụ thể như sau:

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2025</b>
<b>A. Kế hoạch sản xuất kinh doanh</b>					
1. Trồng rừng (ha)	212,8	298	163	225	222,2
- Trồng lại rừng sau khai thác	192,8	278,1	143	205	202,2
- Trồng phụ hồi rừng trên diện tích đất trống xen kẽ trong rừng tự nhiên	20	20	20	20	20

2. Chăm sóc rừng					
- Chăm sóc rừng trồng sản xuất (ha)	440,6	463,6	563,5	591,1	626,1
- Chăm sóc cây trồng thử nghiệm					
+ Cây Giổi xanh trồng dưới tán rừng tự nhiên (ha)	3,4	3,4	3,4	3,4	3,4
+ Cây Hoàng đằng trồng dưới tán rừng tự nhiên (ha)	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5
+ Cây hoa Anh đào Nhật Bản (cây)	679	679	500		
3. Quản lý bảo vệ rừng tự nhiên (ha)	10.257,14	10.257,14	10.257,14	10.257,14	10.257,14
- Theo ND 75/2015/NĐ-CP	2.644,5	2.644,5	2.644,5	2.644,5	2.644,5
- Theo QĐ 886/QĐ-TTg	869,26	869,26	869,26	869,26	869,26
- Chuyển tiếp theo QĐ 2242/QĐ-TTg	6.743,38	6.743,38	6.743,38	6.743,38	6.743,38
4. Sản xuất cây giống (tr.cây)	1,1	1,1	1,1	1,1	1,1
5. Khai thác gỗ rừng trồng					
- Diện tích khai thác (ha)	170	278	143	205	202,2
- Sản lượng khai thác (tấn)	14.300	25.124	16.758	22.261	19.953
<b>B. Kế hoạch đầu tư XDCB (tr.đ)</b>					
1. Xây dựng nhà ăn tập thể tại Trạm QLVR Vĩnh Sơn	250				
<b>C. Kế hoạch tài chính</b>					
1. Tổng doanh thu (tr.đ)	19.267	31.621	21.998	28.283	26.647
- Doanh thu khai thác gỗ rừng trồng	16.697	30.051	20.428	26.713	25.077
- Doanh thu SX cây giống và các DV khác	2.000	1.000	1.000	1.000	1.000
- Doanh thu tài chính	550	550	550	550	550
2. Lợi nhuận (tr.đ)	1.229	1.379	1.904	1.980	1.999
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN (tr.đ)	1.150	1.250	1.695	1.695	1.709
4. Vốn chủ sở hữu bình quân (tr.đ)	46.974	47.184	47.692	48.201	48.714
5. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH bình quân (%)	2,45%	2,65%	3,55%	3,52%	3,51%

**Ghi chú:** Về cơ sở xác định chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận của kế hoạch tài chính giai đoạn 2021 – 2025:

- Đối với hoạt động khai thác gỗ rừng trồng: đơn vị tính toán, xây dựng trên cơ sở diện tích rừng, khai thác hàng năm và chất lượng của diện tích rừng khai thác (*chủ yếu là rừng gỗ lớn tại huyện Hoài Ân*), qua đó đơn vị dự kiến sản lượng khai thác, giá bán hàng năm.

- Đối với hoạt động tài chính: đơn vị tính toán, xây dựng trên cơ sở cổ tức được chia từ đầu tư góp vốn Công ty TNHH Sông Côn (*không bao gồm nguồn thu từ CTCP Tinh bột sản xuất khẩu Bình Định đã chuyển nhượng năm 2018*).

**Điều 2.** Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 được UBND tỉnh phê duyệt, có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch tài chính hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K1.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**